

Số:103/2022/QĐST-HNGĐ

C, ngày 29 tháng 03 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 126/2022/TLST-HNGĐ ngày 18/03/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Anh Phạm Văn T, sinh năm 1991.

ĐKKHKT tại: A, xã M, huyện X, thành phố Hà Nội.

2/ Chị Bùi Thị Thu U, sinh năm 1993.

ĐKKHKT tại: Phường Đ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Cùng tạm trú tại: Số 2 ngách 113/56 tổ 22 phường H, quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Phạm Văn T và chị Bùi Thị Thu U kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện X, thành phố Hà Nội vào ngày 06/07/2017, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn nên cùng xin thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn của anh, chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của anh, chị là chính đáng nên Tòa chấp nhận yêu

cầu xin ly hôn của anh Phạm Văn T và chị Bùi Thị Thu U.

[2] Về con chung: Anh Phạm Văn T và chị Bùi Thị Thu U không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

[3] Về tài sản chung: Anh Phạm Văn T và chị Bùi Thị Thu U tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Phạm Văn T và chị Bùi Thị Thu U không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không đề nghị Tòa án giải quyết.

[5] Về chỗ ở mới sau ly hôn: Các bên tự lo nơi ở mới sau ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí ly hôn: Anh Phạm Văn T nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày 21/03/2022 là ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn T và chị Bùi Thị Thu U.

- Về con chung: Anh Phạm Văn T và chị Bùi Thị Thu U không có con chung nên Tòa án không xét.

- Về tài sản chung: Anh Phạm Văn T và chị Bùi Thị Thu U tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về nợ: Anh Phạm Văn T và chị Bùi Thị Thu U xác nhận không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên Tòa án không xét.

- Về chỗ ở mới sau ly hôn: Các bên tự lo nơi ở mới sau ly hôn, không yêu cầu

Tòa án giải quyết.

2. Về án phí, lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Phạm Văn T chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn. Xác nhận anh T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C (Biên lai thu số 0018252 ngày 17/03/2022) nay được chuyển thành lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKS quận C;
- UBND xã M, huyện X
- TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng V